

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 2693/KH-SGD&ĐT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2024, cụ thể như sau:

1. Số lượng người làm việc cần tuyển: 19 người.

- 03 kế toán viên trung cấp (hạng IV);
- 01 văn thư viên trung cấp;
- 01 thư viện viên (hạng IV);
- 10 giáo viên trung học phổ thông hạng III: 05 Ngữ văn, 02 tiếng Anh, 02 Lịch sử, 01 Âm nhạc.
- 03 giáo viên tiểu học hạng III;
- 01 giáo vụ.

Cụ thể theo từng đơn vị:

TT	Đơn vị	GV THPT	GV Tiểu học	Văn thư	Giáo vụ	Kế toán	Thư viện
1	THPT Nguyễn Huệ	3 (1 Văn, 1 Sử, 1 Nhạc)					
2	THPT Trần Trường Sinh					1	
3	THPT Thạnh Phước	1 (Văn)					1
4	THPT Lương Thế Vinh	3 (1 Văn, 1 T.Anh, 1 Sử)					
5	THPT Mạc Đĩnh Chi	2 (1 Văn, 1 T.Anh)					
6	Trường NDTE khuyết tật		3		1		
7	THPT Võ Văn Kiệt	1 (Văn)		1			
8	THPT Nguyễn Thị Định					1	
9	THPT Trần Văn Ôn					1	
	Tổng cộng	10	3	1	1	3	1

Đối với các vị trí tuyển dụng là: Giáo viên trung học phổ thông hạng III (*môn Ngữ văn, môn tiếng Anh và môn Lịch sử*) và kế toán viên trung cấp (hạng IV) thì người đăng ký dự tuyển được đăng ký thêm nguyện vọng 2.

2. Số lượng vị trí việc làm thực hiện thi tuyển, xét tuyển

Tất cả các vị trí tuyển dụng nêu trên được tuyển dụng với hình thức xét tuyển.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

3.1. Tiêu chuẩn

3.1.1. Giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số: V.07.05.15

a) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao;

- Biết xây dựng kế hoạch dạy học, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học; tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại, kỹ thuật dạy học, các mô hình dạy học mới tích hợp;

- Biết khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị công nghệ, thiết bị dạy học và học liệu trong dạy học, giáo dục và quản lý học sinh;

- Có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, phát hiện tài năng, năng khiếu học sinh; hỗ trợ học sinh trong công tác giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh trường trung học phổ thông;

- Có khả năng dạy học qua internet, trên truyền hình theo chương trình môn học;

- Sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Biết vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông;

- Có khả năng hướng dẫn học sinh trung học phổ thông nghiên cứu khoa học kỹ thuật từ cấp trường trở lên;

- Có năng lực tự học, tự bồi dưỡng để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân;

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

b) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

- Có bằng tốt nghiệp Cử nhân sư phạm trở lên chuyên ngành Ngữ văn, tiếng Anh, Lịch sử, Âm nhạc hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp (*Ngữ văn, tiếng Anh, Lịch sử, Âm nhạc*) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông (*đối với giáo viên trung học phổ thông mới được tuyển dụng vào giáo viên trung học phổ thông hạng III thì phải có chứng chỉ trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được tuyển dụng*).

3.1.2. Kế toán viên trung cấp (hạng IV)-Mã số: 06.032

a) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Nắm được các chế độ, quy định kế toán ngành, lĩnh vực; các quy định cụ thể về hình thức và phương pháp kế toán áp dụng trong đơn vị, trong ngành;

- Hiểu rõ và tuân thủ Luật Kế toán, các chuẩn mực kế toán, các quy định của pháp luật khác về kế toán, nguyên lý kế toán, các chế độ tài chính, thống kê và thông tin kinh tế có liên quan; có khả năng cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực công tác được phân công;

- Nắm được những nguyên tắc cơ bản về quy trình nghiệp vụ, quy trình luân chuyển chứng từ trong đơn vị;

- Có khả năng tiếp thu, nắm bắt các kỹ năng cần thiết như kỹ năng sử dụng máy tính, phần mềm kế toán, chứng từ điện tử, triển khai công việc theo đúng chỉ đạo của cấp trên;

- Sử dụng thành thạo các thiết bị văn phòng và các trang thiết bị khác phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.

b) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc có chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định của Luật kiểm toán độc lập hoặc chứng chỉ kế toán viên theo quy định của Luật kế toán hoặc chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận (*đối với kế toán mới được tuyển dụng vào kế toán viên trung cấp(hạng IV) thì phải có chứng chỉ trong thời gian 09 tháng kể từ ngày được tuyển dụng*).

3.1.3. Giáo viên tiểu học hạng III- Mã số: V.07.03.29

a) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học và triển khai thực hiện vào các nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện giảng dạy, giáo dục bảo đảm chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- Vận dụng được kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh;
- Có khả năng áp dụng được các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh;
- Có khả năng phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục cho học sinh;
- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng để phát triển năng lực chuyên môn bản thân; biết áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục; hướng dẫn học sinh tự làm được đồ dùng dạy học;
- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

b) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo dục đặc biệt hoặc giáo viên tiểu học (*có cam kết trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được tuyển dụng phải tự học lớp bồi dưỡng ngành giáo dục đặc biệt*).
- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học (*đối với giáo viên tiểu học mới được tuyển dụng vào giáo viên tiểu học hạng III thì phải có chứng chỉ trong thời gian 12 tháng kể từ ngày được tuyển dụng*).

3.1.4. Thư viện viên (hạng IV)-Mã số: V.10.02.07

a) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Nắm được những quy định của pháp luật về công tác thư viện;
- Có kiến thức cơ bản về nghiệp vụ thư viện;
- Có năng lực hướng dẫn người sử dụng thư viện tiếp cận và khai thác thông tin, thư viện;
- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.

b) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

3.1.5. Văn thư viên trung cấp-Mã số: 02.008

a) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Nắm vững quy trình nghiệp vụ và các nhiệm vụ cụ thể của văn thư cơ quan theo quy định;

- Sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.

b) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

3.1.6. Giáo vụ-Mã số: V.07.07.21

a) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

- Hiểu và biết vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành đối với cấp học vào trong lĩnh vực công tác;

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình giáo dục của nhà trường;

- Có năng lực tổ chức và quản lý học sinh để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của viên chức giáo vụ;

- Có khả năng phối hợp và giao tiếp tốt với đồng nghiệp; tư vấn, hỗ trợ học sinh và cha mẹ học sinh trong thực hiện nhiệm vụ;

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp

b) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên (*hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm giáo vụ*);

- Hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giáo vụ theo quy định (*đối với viên chức mới tuyển dụng phải có chứng nhận hoặc chứng chỉ trong thời gian 09 tháng kể từ ngày được tuyển dụng*).

3.2. Điều kiện

a) Điều kiện chung

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật Viên chức. Cụ thể:

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- + Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- + Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;

- + Có đơn đăng ký dự tuyển;
- + Có lý lịch rõ ràng;
- + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- + Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- + Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.
- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
 - + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - + Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện riêng

Bên cạnh các điều kiện nêu trên, tùy từng vị trí dự tuyển, thí sinh phải đảm bảo các văn bằng, chứng chỉ hoặc chứng nhận về ngoại ngữ, tin học phù hợp với vị trí việc làm, cụ thể:

- Có chứng chỉ hoặc chứng nhận về tin học (*A hoặc UDCB trở lên*), ngoại ngữ (*A hoặc tương đương trở lên; riêng đối với các trường hợp dự tuyển là giáo viên giảng dạy tiếng Anh thì chứng chỉ ngoại ngữ khác với tiếng Anh*) hoặc có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học tương ứng được cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Trường hợp thí sinh chưa có chứng chỉ hoặc chứng nhận về tin học, ngoại ngữ hoặc không có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học tương ứng phải tham gia kiểm tra, sát hạch với hình thức làm bài kiểm tra trắc nghiệm.

4. Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

4.1. Thời hạn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Từ ngày 25/9/2024 đến hết ngày 25/10/2024.

4.2. Địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp (*hoặc gửi theo đường bưu chính*) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2023 và bản sao (*có chứng thực*) các văn bằng, chứng chỉ, các loại giấy tờ ưu tiên có liên quan **gửi về Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre.**

Địa chỉ: tầng 5, Tòa nhà 6 sở, số 126A đường Nguyễn Thị Định, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại liên hệ: 02753.825.004 (*Phòng Tổ chức cán bộ*).

5. Hình thức, nội dung xét tuyển

5.1. Hình thức

Xét tuyển với tất cả các vị trí tuyển dụng.

5.2. Nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Đối với tin học, ngoại ngữ:

- Thí sinh có chứng chỉ hoặc chứng nhận về tin học (*A hoặc UDCB trở lên*), ngoại ngữ (*A hoặc tương đương trở lên; riêng đối với các trường hợp dự tuyển là giáo viên giảng dạy tiếng Anh thì chứng chỉ ngoại ngữ khác với tiếng Anh*) hoặc có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học tương ứng được cơ quan có thẩm quyền cấp thi đủ điều kiện về tin học, ngoại ngữ.

- Trường hợp thí sinh chưa có chứng chỉ hoặc chứng nhận về tin học, ngoại ngữ hoặc không có chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học tương ứng phải tham gia kiểm tra, sát hạch với hình thức làm bài kiểm tra trắc nghiệm, nếu đạt từ 50% số câu hỏi trở lên thì đủ điều kiện về tin học, ngoại ngữ.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Đối với vị trí việc làm là văn thư, kế toán, giáo vụ, thư viện:

+ Hình thức thi: Vấn đáp.

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Thời gian thi: Thi vấn đáp 30 phút (*thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi*).

+ Thang điểm (*thi vấn đáp*): 100 điểm.

- Đối với vị trí việc làm là giáo viên:

+ Hình thức thi: Thực hành.

+ Nội dung thi: Mỗi thí sinh sẽ thực hành giảng dạy 01 tiết tại trường đăng ký dự tuyển.

+ Thời gian: 45 phút/01 tiết (*đối với giáo viên trung học phổ thông hạng III*); 35 phút/01 tiết (*đối với giáo viên tiểu học hạng III*).

+ Thang điểm (*thi thực hành*): 100 điểm.

*** Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vấn đáp hoặc thực hành.**

5.3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ sơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

5.4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (*nếu có*) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng trường và từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định (*điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên*) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (*nếu có*).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại điểm b, mục 4.

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng thi báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng thi, cùng áp dụng hình thức thi hoặc viết (vòng 2) và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải đáp ứng: Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

6. Thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển

6.1. Thời gian

- Vòng 1: Từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.
- Vòng 2: Từ ngày 11 tháng 11 năm 2024.

6.2. Địa điểm thi môn nghiệp vụ (vòng 2)

- + Đối với vị trí việc làm là văn thư, kế toán, giáo vụ, thư viện được tổ chức tại Sở Giáo dục và Đào tạo (*tầng 5, tòa nhà 6 sở*);
- + Đối với vị trí việc làm là giáo viên trung học phổ thông, giáo viên tiểu học được tổ chức giảng dạy 01 tiết tại trường đăng ký tuyển dụng.

7. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (*nếu có*);

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Phiếu lý lịch tư pháp số 01 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông

báo công khai trên website của Sở và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

8. Lệ phí tuyển dụng

Lệ phí của mỗi thí sinh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 tháng 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, nâng hạng công chức, viên chức (*không trả lại lệ phí dự tuyển sau khi đã nộp*). Cụ thể:

- Dưới 100 thí sinh: Mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự tuyển.
- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: Mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự tuyển.
- Từ 500 thí sinh trở lên: Mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần dự tuyển.

Mọi thông tin có liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre năm 2024 được niêm yết công khai tại Trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre và tại địa chỉ Website: www.bentre.edu.vn.

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre thông báo đến các cơ quan có liên quan và cá nhân có nhu cầu được biết, để đăng ký dự tuyển./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, thanh tra Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Báo Đồng khởi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Website Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

La Thị Thúy